TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2018/HS-PT
Ngày 23 - 01- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đức Phương;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Quốc Khởi;

Bà Đinh Ngọc Thu Hương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 578/2017/TLPT- HS ngày 30 tháng 10 năm 2017, đối với các bị cáo: Dương Hải Ph, Đặng Văn T. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 345/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

1. Dương Hải Ph (tên gọi khác: Chuột); Giới tính: Nam; Sinh ngày 24/01/1988, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 4, thôn 5, xã MP 2, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: 178/14 đường ACL, phường BHH A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Con ông: Dương T và bà: Lê Thị Th; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Minh L và 03 con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố BH, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội "Dâm ô với trẻ em"; Bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2015 (Có mặt).

2. Đặng Văn T (tên gọi khác: Sơn); Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/3/1989, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 7, Thôn 1, xã QĐ, huyện KA, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: 59/56 đường D9, phường TT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Con ông: Đặng Văn Q và bà Lâm Thị M; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2015 đến ngày 21/10/2015, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị bắt tạm giam lần 2 ngày 18/7/2016 (Có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại: Ông Nguyễn Quốc T2, sinh năm 1990 (chết).

*Các thừa kế của người bị hại***:** Ông NTKBH1, sinh năm 1963 và bà NTKBH2, sinh năm 1968, cùng địa thường trú tại: 688/83 hẻm 688, khu phố 6, phường BHH, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (là cha, mẹ của ông T2); Bà NTKNH3, sinh năm 1992 và hai con là NTKNH4, NTKNH5, cùng sinh ngày 13/7/2014; cùng địa chỉ: Thị trấn SV, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi (là vợ và con ông T2), bà NTKBH3 ủy quyền cho bà NTKBH2 theo giấy ủy quyền ngày 12/12/2016.

Người bào chữa: Luật sư Đỗ Hải B – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho các bị cáo Dương Hải Ph và Đặng Văn T (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Dương Hải Ph, Dương Thái B1 (em Ph), Nguyễn Hồng Ch, Đặng Văn T, Diệp Phi L1, Bùi Lâm Quế Ph1, Đỗ Phước Th1, Lê Bảo Đ cùng hành nghề xe ôm, được Lê Trần Thanh H thuê và trả tiền công vận chuyển giao hàng theo yêu cầu. Ngày 24/6/2015, Ph mượn 1.000.000 đồng của Nguyễn Hữu L2 để chơi game nhưng chưa trả. Khoảng 20 giờ 30 ngày 27/6/2015, Ph đến tiệm chơi game ĐN số 232 đường GX, phường BHH A, quận BT thì gặp L2, Phạm Vũ Anh Kh và Nguyễn Quốc T2 (bạn L2), đôi bên xảy ra cãi vã và Ph bị T2, Kh đánh nên bỏ chạy. Sau đó, Ph gọi điện thoại cho Đ, Th1, B1, Ch, T, L1 và Ph1 đến giúp đỡ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, cả nhóm gặp nhau tại đầu hẻm 174 đường GX, phường BHH A, quận BT, nhưng không bàn bạc gì với nhau. Ph đi bộ đến tiệm ĐN nhờ bảo vệ kêu T2 ra ngoài nói chuyện. T2 cùng L2 và một thanh niên (chưa rõ lai lịch) ra ngoài, thấy có một mình Ph nên T2 xông lại đánh Ph. Lúc này nhóm bạn của Ph đứng xung quanh tiệm ĐN thấy Ph bị T2 đuổi đánh nên cầm dao xông vào. L2 lấy cái xẻng chỗ đống cát trước tiệm, T2 lấy một cây gỗ nhỏ và người thanh niên nhặt lấy khúc cây gỗ cầm trên tay. T2 cầm cây gỗ đuổi đánh Ph1. Ph1 chạy vào hẻm bẻ lấy phần dưới của cây tre dùng làm cột ăng-ten bên hông nhà dân quay ra đuổi đánh lại T2, L2h và người thanh niên bỏ chạy vào trong tiệm ĐN. Riêng T2 chạy vào hẻm 228 đường GX thì bị té ngã ở cửa bên hông tiệm ĐN. Lúc này, Ph chạy lại nắm lấy cổ áo T2 kéo đứng lên dùng tay đánh vào mặt, đầu của T2 và đẩy ép vào vách tường. Ch cầm dao bấm đâm 01 nhát trúng vào lưng của T2. B1 cầm dao bấm đâm vào đùi phải của T2 02 nhát. L1 dùng dao đâm 02 nhát vào đùi trái của T2. Sau đó, Ch cầm dao xông vào tiệm ĐN nhưng thấy L2 cầm xẻng giơ lên dọa và trong tiệm có nhiều người nên Ch chỉ tay về phía L2 nói: "Tao đâm chết mẹ mày". Lúc này, một thanh niên (không rõ lai lịch) chạy ra thì bị T cầm nón bảo hiểm cùng Th1 đuổi đánh, người này bỏ chạy nên T quay lại và nhìn thấy T2 đang bị B1, Ph1, L1, Ph vây quanh. T xông vào dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu của T2 02 cái. Nghe có Công an đến nên cả nhóm cùng chở nhau rời khỏi hiện trường. Khi lên xe B1 đưa dao bấm gây án cho Th1 và kêu gấp lưỡi dao lại, nhưng do dao bị gãy chốt không gấp được nên Th1 đã vứt

bỏ trên đường (Th1 có chỉ vị trí vứt dao nhưng cơ quan điều tra không thu hồi được).

Nguyễn Quốc T2 được L2 và nhân viên của tiệm chơi game ĐN đưa đến Bệnh viện 115 cấp cứu, đến 15 giờ 40 ngày 28/6/2015 thì tử vong.

Ngày 24/7/2016, Ph, T và Đ đến Phòng PC53- Công an Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú. Ngày 29, 30/3/2016 và ngày 01/4/2016, Ch, B1 và Ph1 lần lượt bị bắt tạm giam. Ngày 17/4/2017, L1 bị bắt theo lệnh truy nã. Bị cáo Th1 bị khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 798/TT.15 ngày 20/7/2015 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về nguyên nhân chết của Nguyễn Quốc T2 do: *Choáng mất máu cấp do vết thương mặt trong đùi phải gây đứt tĩnh mạch đùi/Đa vết thương và đa chấn thương phần mềm*.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 345/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Dương Hải Ph, Dương Thái B1, Diệp Phi L1, Nguyễn Hồng Ch, Đặng Văn T phạm tội: "Giết người"; Các bị cáo Bùi Lâm Quế Ph1, Đỗ Phước Th1 phạm tội: "Gây rối trật tự công cộng".

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: bị cáo Dương Hải Ph 18 (mười tám) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2015.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: bị cáo Dương Thái B1 16 (mười sáu) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2016.

3. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: bị cáo Diệp Phi L1 16 (mười sáu) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2017.

4. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hồng Ch 14 (mười bốn) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2016.

5. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: bị cáo Đặng Văn T 10 (mười) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2016, được trừ thời gian tạm giữ tạm giam trước từ ngày 24/7/2015 đến ngày 21/10/2015.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009

Xử phạt: bị cáo Bùi Lâm Quế Ph1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2016.

7. Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đỗ Phước Th1 01 (một) năm tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày 15/9/2017.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự của các bị cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 21/9/2017, bị cáo Dương Hải Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 25/9/2017, bị cáo Đặng Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Ph, T xác nhận Tòa án xét xử về tội "Giết người" là đúng nhưng hình phạt quá nặng. Bị cáo Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do việc gọi các bị cáo khác đến không có mục đích đánh, giết anh T2, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường được 15.000.000 đồng. Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do chỉ đánh vào đầu mà không có mục đích giết anh T2. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ph và T trình bày: Hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác định Tòa án xét xử về tội "Giết người" là đúng. Tuy nhiên, Ph chỉ có mục đích đến tiệm game ĐN để lấy lại xe máy mà không có ý định kêu gọi các bị cáo khác đến đánh nhau. Các bị cáo cũng không bàn bạc với nhau. Phía bị hại đã sử dụng hung khí là cây gỗ, xẻng và tấn công bị cáo Ph trước nên bị hại cũng có một phần lỗi. Bị cáo T cũng không có mục đích giết người. Các bị cáo bị xét xử với tình tiết côn đồ là không chính xác. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xác nhận bị xét xử về tội "Giết người" là đúng. Trong vụ án này, Phong có hành vi rủ rê, kêu gọi các bị cáo khác đến đánh anh T2, hậu quả làm T2 tử vong. Bị cáo T không có mâu thuẫn với T2, chỉ nghe Ph gọi nên đã tham gia và dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu T2. Hành vi trên góp phần gây ra cái chết của T2. Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết mới nên không được chấp nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của các bị cáo Ph, Tín; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Các bị cáo kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo Ph, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo Ph, T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản ghi nhận sự việc ban đầu, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Nguyên nhân xảy ra vụ án là do khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/6/2015, tại tiệm chơi game ĐN, địa chỉ 232 đường GX, phường BHH A, quận BT, bị cáo Ph đã cãi nhau với T2 và bị T2, Kh đánh. Sau đó, Ph gọi điện thoại cho B1, L1, Ch, T, Ph1, Th1 đến giúp đỡ đánh trả thù. Khoảng 21 giờ cùng ngày, tại địa chỉ 228 đường GX, phường BHH A, quận BT, T2 bị Ph dùng tay đánh vào đầu, mặt; B1, Ch, L1 dùng dao đâm vào người, T dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu. Hậu quả làm T2 chết. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 798/TT.15 ngày 20/7/2015 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về nguyên nhân chết của Nguyễn Quốc T2 do: Choáng mất máu cấp do vết thương mặt trong đùi phải gây đứt tĩnh mạch đùi/Đa vết thương và đa chấn thương phần mềm. Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ph, T đã phạm vào tội "Giết người" quy định tại Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác; làm mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương; gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong đời sống xã hội nhưng các bị cáo đã hành xử manh động, sử dụng vũ lực với hung khí nguy hiểm để giải quyết mâu thuẫn mà không cần quan tâm đến hậu quả có thể xảy ra, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng làm T2 chết. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ph, T về tội "Giết người", với tình tiết tăng nặng định khung "có tính chất côn đồ" và xử phạt bị cáo Phong 18 năm tù, bị cáo Tín 10 năm tù là đúng quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ph, T thấy rằng: Các tình tiết xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo nêu ra đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét khi lượng hình. Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như nội dung trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo Ph, T; giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong phần nhận định của bản án sơ thẩm có ghi nhận gia đình các bị cáo Phong, Bảo đã tự nguyện bồi thường 15.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại, nhưng trong phần Quyết định của bản án sơ thẩm không khấu trừ phần nghĩa vụ dân sự phải thi hành của bị cáo Ph, B1 là không chính xác. Tuy nhiên, đại diện bị hại, các bị cáo không kháng cáo phần trách nhiệm dân sự. Vì vậy, việc khấu trừ số tiền trên sẽ được xem xét trong quá trình thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hải Ph (Chuột) và bị cáo Đặng Văn T (Sơn).

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 345/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố các bị cáo Dương Hải Ph (Chuột), Đặng Văn T (Sơn) phạm tội: "Giết người".

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: bị cáo Dương Hải Ph 18 (mười tám) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2015.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: bị cáo Đặng Văn T 10 (mười) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2016, được trừ thời gian tạm giữ tạm giam trước từ ngày 24/7/2015 đến ngày 21/10/2015.

Tiếp tục giam giữ các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo Dương Hải Ph (Chuột), Đặng Văn T (Sơn), mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 23 tháng 01 năm 2018)./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Thành phố HCM;
- VKSND Thành phố HCM;
- Cục THADS Thành phố HCM;
- Công an Thành phố HCM;
- Sở Tư pháp Thành phố HCM;
- Trại tạm giam Công an Thành phố HCM;
- Trại tạm giam Công an Thành phố HCM (Tống đạt cho 02 bị cáo);
- Lưu: VP, HS, 15bTNB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Đức Phương